TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày 17/4/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hãn và ông Nguyễn Thế Sách.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Pháp L, sinh năm 1997 tại huyện SD, tỉnh TQ.

HKTT: Thôn LH, xã ĐT, huyện SD, tỉnh TQ.

Nơi tạm trú: Thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Cao Lan; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1975 và bà Lưu Thị T, sinh năm 1977; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là lớn nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/12/2017 chuyển tạm giam ngày 16/12/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Pháp L là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 10/2017. Buổi sáng ngày 12/12/2017, L mua 300.000đ ma túy của người thanh niên không quen biết ở thôn DN, xã PL, huyện QV sau đó L sử dụng một ít, số ma túy còn lại L để ở phòng trọ. Khoảng 23h cùng ngày, khi L đang ở phòng trọ tại thôn DN thì có Th là bạn quen biết ngoài xã hội điện thoại cho L, bảo L mua hộ ma túy, L đồng ý. Khoảng 05 phút sau, Th gọi điện lại cho L hỏi: "Lấy được chưa", L trả lời "lấy được rồi nhưng ít". Th nói còn bao nhiêu đóng hết vào, L nói "chắc còn tầm hai trăm" và nói tiếp "anh đợi ở cổng làng DN". Th

nói "sau có ông anh ra lấy". L hiểu ý của Th là có người khác ra lấy ma túy của L. Sau đó Th gửi số điện thoại của người lấy ma túy là Nguyễn Thế K cho L qua tin nhắn điện thoại. L chưa kịp gọi vào số điện thoại mà Th gửi thì K điện thoại cho L nói: "Anh là anh của Th, Th bảo anh lên lấy đồ". L hiểu ý là K hỏi mua ma túy. L nói: "Vâng, anh lên cổng làng DN đợi em". L lấy gói ma túy vừa mua được lúc sáng ra quấn ngoài bằng giấy vệ sinh, dùng băng dính màu đen quấn lại và cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long đút vào túi áo phía trước bên phải đang mặc, đi bộ ra khu vực cổng chào thôn DN, lấy gói ma túy ra vứt xuống mô đất ở lề đường bên phải hướng QV - thành phố BN rồi lấy điện thoại gọi cho K bảo K đến lấy ma túy. Khi K và Nguyễn Huy D đi đến gần L; K lấy tờ tiền mệnh giá 200.000đ ra đưa cho L. L cầm tiền K đưa và nói "Đồ kia" và chỉ tay về chỗ vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có gói ma túy mà L vừa để xuống ở lề đường nhưng K không đến lấy gói ma túy mà giật lại tiền từ tay L và nói: Mày lừa tao à, đưa ma túy mới đưa tiền. L ra cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có gói ma túy lên đưa cho K, K cầm gói ma túy L đưa và đưa cho L 200.000đ. L cầm tiền K đưa, đút vào túi quần phía sau bên phải đang mặc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải Hoàng Pháp L đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, thu 01 điện thoại di động Nokia 1280 tại túi áo bên trái phía trước L đang mặc; Thu tại túi áo bên trái phía trước Nguyễn Thế K đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu THĂNG LONG bên trong có 01 gói quấn ngoài bằng băng dính màu đen bên trong là giấy màu trắng chứa một túi nilong màu trắng chứa chất dạng tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 39/KLGĐMT-PC54 ngày 13/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh BN kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng có trọng lượng 0,2263 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QV, Hoàng Pháp L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSQV ngày 25/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố Hoàng Pháp L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Hoàng Pháp L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Pháp L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Hoàng Pháp L từ 24 đến 30 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 1280 có vỏ gỗ, đã qua sử dụng của L.

Bị cáo Hoàng Pháp L nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Pháp L tại cơ quan điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 23 giờ 50 phút ngày 12/12/2017, tại khu vực cổng chào thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN, Hoàng Pháp L đã có hành vi bán trái phép 0,2263 gam ma túy, chất Methamphetamine cho Nguyễn Thế K với giá 200.000đ nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Hoàng Pháp L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma tuý làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma tuý hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì món lợi bất chính của bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma tuý trên địa bàn huyện QV. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thuộc hộ nghèo có xác nhận của địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho L, L không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người theo L và K khai tên là Th là bạn quen biết xã hội, quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được nên tách ra, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thế K là người mua ma túy do L bán cho, K chưa có tiền án về tội phạm ma túy. Lượng ma túy K mua để sử dụng chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Công an huyện QV đã xử phạt hành chính đối với K là thỏa đáng.

Đối với Nguyễn Huy D là người đi cùng với K. Anh D không biết việc K đi mua ma túy nên Công an huyện QV không xử lý đối với anh D là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long.

Đối với số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 1280 có vỏ gỗ đã qua sử dụng của L đây là số tiền và công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động K dùng để liên lạc mua ma túy, khi bị lực lượng Công an bắt giữ đã bị rơi mất, cơ quan điều tra thông báo truy tìm, lực lượng chức năng đã tìm kiếm nhưng không thu hồi được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Pháp L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt:

Hoàng Pháp L 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long. Tịch thu sung công

quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 1280 có vỏ gỗ đã qua sử dụng của L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2018 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Pháp L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh BN;
- VKS, CA,THADS huyện QV;
- Sở Tư pháp tỉnh BN;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Văn Đại